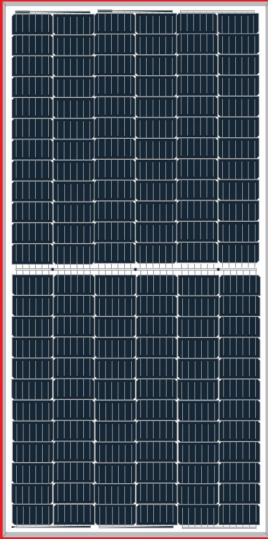


LR4-72HPH 420~440M

Hi-MO4m



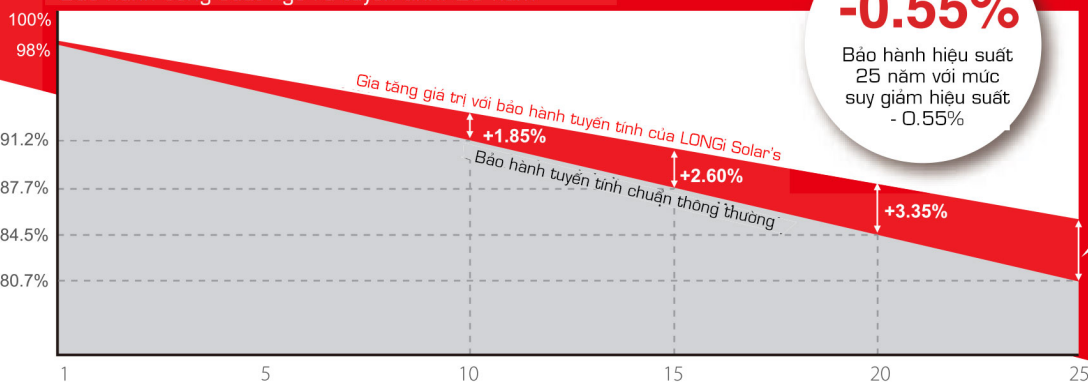
Hiệu suất cao

Suy giảm cảm ứng ánh sáng thấp (low LID)

Công nghệ Mono PERC, Half-cut

Bảo hành sản phẩm: 12 năm

Bảo hành công suất ngõ ra tuyến tính: 25 năm



-0.55%

Bảo hành hiệu suất
25 năm với mức
suy giảm hiệu suất
- 0.55%

+4.10%

Các chứng nhận Hệ thống và Sản phẩm

IEC 61215, IEC61730, UL1703

ISO 9001:2008: ISO Quality Management System

ISO 14001: 2004: ISO Environment Management System

TS62941: Guideline for module design qualification and type approval

OHSAS 18001: 2007 Occupational Health and Safety



Dung sai công suất dương (0 ~ +5W) được chứng thực.

Hiệu suất chuyển đổi module cao (lên đến 19.8%)

Suy giảm hiệu suất thấp hơn do công nghệ Low LID Mono PERC: năm đầu tiên <2%, từ năm thứ 2 -> 25 : 0.55%

Suy thoái PID thấp do tối ưu hóa quy trình xử lý tế bào quang điện và lựa chọn module BOM.

Giảm tổn thất điện trở với dòng điện hoạt động thấp hơn.

Hiệu suất chuyển đổi năng lượng cao hơn do nhiệt độ hoạt động thấp hơn.

Giảm thiểu rủi ro ở những điểm nóng bằng cách tối ưu hóa thiết kế mạch điện và dòng điện hoạt động thấp.

ALENA ENERGY
INVERTER & PIN MẶT TRỜI CAO CẤP

LONGi Solar

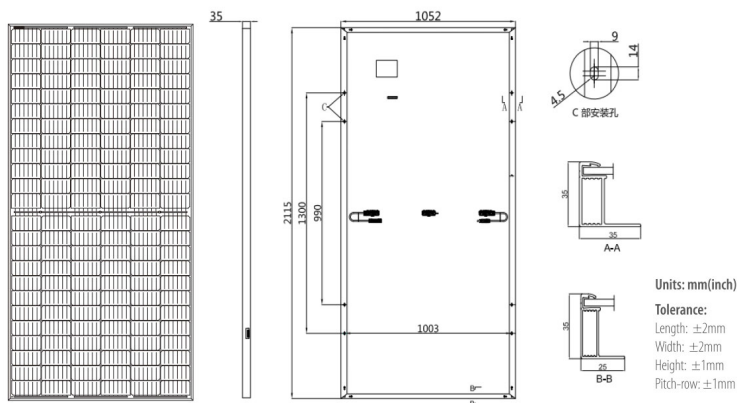
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG ALENA

Địa chỉ: 167-169 Điện Biên Phủ, P.Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: (028) 39 26 26 83 - Email: sales@alena-energy.com

LR4-72HPH 420~440M

Thiết kế (mm)



Thông số cơ học

Số lượng cell: 144 (6 x 24)
Hộp đấu nối: IP68, 3 đi-ốt
Cáp đầu ra: 4mm², 300mm
Loại kính: kính đơn 3.2mm, cường lực
Khung: Khung nhôm
Kích cỡ: 2115 x 1052 x 35mm
Trọng lượng: 24kg
Đóng gói: 30 tấm mỗi pallet
150 tấm cont 20ft
660 tấm cont 40ft

Thông số hoạt động

Nhiệt độ hoạt động: -40°C ~ 85°C
Dung sai công suất: 0~5+W
Dung sai Voc và Isc: ± 3%
Điện áp cực đại: DC1500V (IEC/UL)
Cầu chì bảo vệ: 20A
Nhiệt độ hoạt động: 45 ± 25°C
Safety class: Class II
Fire Rating: UL type 4

Thông số

Test uncertainty for Pmax: ±3%

Model	LR4-72HPH-420M		LR4-72HPH-425M		LR4-72HPH-430M		LR4-72HPH-435M		LR4-72HPH-440M	
Điều kiện thử nghiệm	STC	NOCT	STC	NOCT	STC	NOCT	STC	NOCT	STC	NOCT
Công suất cực đại (Pmax)	420	311.1	425	314.8	430	318.5	435	322.2	440	326.0
Điện áp hở mạch (Voc/V)	48.8	45.5	49.0	45.7	49.2	45.9	49.4	46.1	49.6	46.3
Dòng điện ngắn mạch (Isc/A)	11.04	8.90	11.11	8.95	11.19	9.02	11.26	9.08	11.33	9.13
Điện áp công suất cực đại (Vmp/V)	40.2	37.1	40.4	37.3	40.6	37.5	40.8	37.7	41.0	37.9
Dòng điện công suất cực đại (Imp/VA)	10.45	8.38	10.52	8.44	10.60	8.50	10.67	8.56	10.74	8.61
Hiệu suất module (%)	18.9		19.1		19.3		19.6		19.8	

STC (Điều kiện chuẩn) Bức xạ 1000W/m², Nhiệt độ: 25C, Quang phổ AM1.5

NOCT (Điều kiện bình thường) Bức xạ 800W/m², Nhiệt độ môi trường xung quanh: 20C, Quang phổ AM1.5, tốc độ gió 1m/s

Đánh giá nhiệt độ

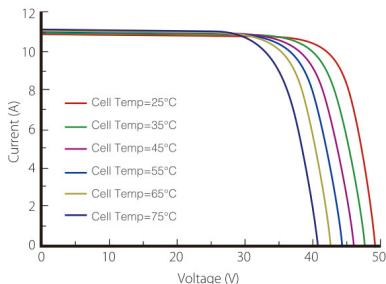
Tải cơ học

Hệ số nhiệt độ Isc	+0.057%/C
Hệ số nhiệt độ Voc	-0.286%/C
Hệ số nhiệt độ Pmax	-0.370%/C

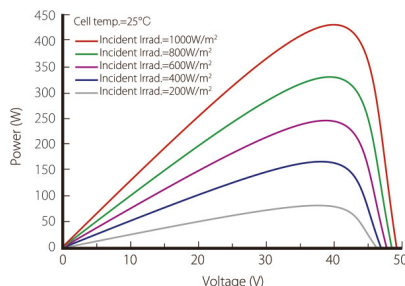
Tải tĩnh mặt trước cực đại	5400pa
Tải tĩnh mặt sau cực đại	2400pa
Thử nghiệm mưa đá	mưa đá 25mm tốc độ 23m/s

Biểu đồ I-V

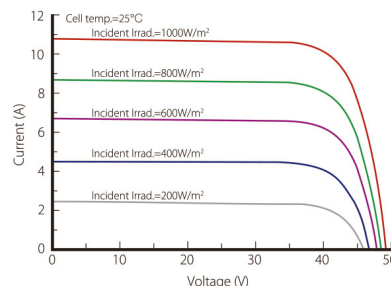
Biểu đồ Dòng điện – Điện áp
LR4-72HPH-430M



Biểu đồ Công suất – Điện áp
LR4-72HPH-430M



Biểu đồ Dòng điện – Điện áp
LR4-72HPH-430M



ALENA ENERGY
INVERTER & PIN MẶT TRỜI CAO CẤP

LONGi Solar

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG ALENA

Địa chỉ: 167-169 Điện Biên Phủ, P.Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: (028) 39 26 26 83 - Email: sales@alena-energy.com